

Số: /STTTT- CNTT
V/v xây dựng, kết nối, đồng bộ các cơ sở dữ liệu dùng chung, ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ số

Bắc Giang, ngày tháng năm 2023

Kính gửi:

- Các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Ngày 10/01/2023, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Chỉ thị số 01/CT-BTTTT về định hướng phát triển ngành Thông tin và Truyền thông năm 2023 và giai đoạn 2024-2025 với thông điệp năm 2023 là “Năm Dữ liệu số, tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới”;

Để các cơ quan nhà nước thực hiện quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu đồng bộ, thống nhất, thông suốt trên toàn tỉnh; khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang để cung cấp dịch vụ thân thiện và hiệu quả hơn cho người dân, doanh nghiệp, góp phần tăng năng suất lao động, đổi mới sáng tạo, hướng đến thực hiện thành công công cuộc chuyển đổi số của tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị các cơ quan, đơn vị (*nghĩa là*) căn cứ Kế hoạch số 6649/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2023 và căn cứ vào thực tiễn, điều kiện nguồn vốn, kinh phí được cấp năm 2023, tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về Dữ liệu số như sau:

I. Các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh:

1. Đẩy mạnh việc số hoá dữ liệu chuyên ngành: Rà soát, số hóa để chuyển đổi các đối tượng quản lý, hoạt động, sự kiện lên môi trường số, làm nguồn đầu vào dữ liệu cho các phần mềm chuyên ngành (*được triển khai dưới dạng nền tảng/hệ thống thông tin tổng thể ngành*) nhằm khai thác hiệu quả dữ liệu, tránh cát cứ dữ liệu trong các cơ quan. Số hóa tập trung vào một số lĩnh vực sau:

- Dữ liệu về hoạt động hành chính trong cơ quan nhà nước: văn bản, tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động của cơ quan nhà nước, hồ sơ thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân, dữ liệu phục vụ cải cách hành chính, hiện đại hóa hành chính công vụ.

- Dữ liệu về người dân và các hoạt động xã hội: bảo hiểm, hộ tịch, giáo dục (*giáo viên, học sinh, sinh viên*), lao động.

- Dữ liệu về tổ chức: các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội, xã hội, hội, hiệp hội; doanh nghiệp; hộ gia đình kinh doanh.

- Dữ liệu về hoạt động sản xuất và phát triển kinh tế, dữ liệu về thị trường, các quy trình sản xuất chuẩn, điển hình làm cơ sở tham chiếu, sử dụng cho các doanh nghiệp.

- Dữ liệu về tài nguyên: đất đai, địa chính, địa chất, khoáng sản, nông nghiệp, du lịch và dịch vụ...

- Dữ liệu về cơ sở hạ tầng công cộng: thực hiện số hóa thực thể dữ liệu số về hạ tầng công cộng: hạ tầng cung cấp, truyền tải điện; cấp thoát nước; vệ sinh môi trường đô thị; chiếu sáng; cây xanh... và các hoạt động liên quan đến quản lý, vận hành hạ tầng công cộng.

2. Phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành: Các Sở, ngành khai thác, sử dụng có hiệu quả dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu Bộ, ngành xây dựng; tập trung xây dựng, bổ sung dữ liệu còn thiếu để hoàn thiện dữ liệu dùng chung của tỉnh, tránh việc trùng lặp dữ liệu, cán bộ phải thực hiện nhập dữ liệu 02 lần trên các phần mềm khác nhau. Việc phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành cần căn cứ theo các quy định của Bộ, ngành chủ quản. Trong trường hợp sử dụng phần mềm dùng chung của Bộ, ngành thì cần đảm bảo cơ chế lưu trữ dữ liệu để phục vụ cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh khi có nhu cầu khai thác, sử dụng. Khi xây dựng, triển khai phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành thì các Sở, ngành cần thực hiện các nội dung công việc như sau:

- Danh mục hệ thống thông tin chuyên ngành cần được thiết lập dựa trên kiến trúc tổng thể về công nghệ thông tin, nhu cầu ngắn hạn và tầm nhìn dài hạn của mỗi ngành, và có sắp xếp theo mức độ ưu tiên.

- Xây dựng Kế hoạch số hóa, tạo lập dữ liệu; hướng dẫn nội dung, phương án, quy trình, chuẩn dữ liệu để thực hiện số hóa, tạo lập dữ liệu.

- Việc tạo lập, số hóa dữ liệu cần phải thực hiện song song với việc xây dựng hệ thống thông tin chuyên ngành để đảm bảo dữ liệu sau khi dữ liệu hoàn thiện đến đâu thì đưa vào hệ thống thông tin chuyên ngành đến đó, dữ liệu luôn được cập nhật.

- Xây dựng danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành:

- + Danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành phù hợp với chuẩn dữ liệu chuyên ngành hiện có, đáp ứng các nhu cầu dữ liệu của các Sở, ngành và các huyện/thành phố.

- + Danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành cần quy định về chuẩn dữ liệu, nội dung dữ liệu, cấu trúc, định dạng dữ liệu, xác định được các nguồn dữ liệu mà hệ thống cần có từ các cơ quan khác, xác định các dữ liệu có thể chia sẻ cho các cơ quan nhà nước khác và các dữ liệu mở cho người dân, doanh nghiệp khai thác.

- + Triển khai các hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành thống nhất trên toàn tỉnh, từ Sở, ngành đến các huyện/thành phố và các xã/phường/thị trấn.

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành: tích hợp dữ liệu từ các phần mềm chuyên ngành; nguồn dữ liệu khác để làm giàu kho dữ liệu dùng chung của ngành, phục vụ khai thác, chia sẻ dữ liệu của ngành đối với các đơn vị của Sở, ngành; và đầu mối để chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống khác.

+ Xây dựng quy chế vận hành Hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành, quy định trách nhiệm của các đơn vị trong việc quản lý, sử dụng, cập nhật, duy trì dữ liệu liên tục, chia sẻ dữ liệu vào Kho dữ liệu số của tỉnh.

+ Xây dựng danh mục các dịch vụ chia sẻ dữ liệu bao gồm nội dung dữ liệu, cấu trúc, định dạng dữ liệu được chia sẻ, hình thức, cơ chế chia sẻ, trong đó ưu tiên chia sẻ dưới dạng dịch vụ dữ liệu (API) có kiểu dữ liệu XML/JSON. Ngoài ra, trong một số trường hợp tùy thuộc vào nguồn dữ liệu, các quy định về bảo vệ dữ liệu thì có thể chia sẻ thông qua tạo bản sao dữ liệu trên máy chủ của Kho dữ liệu dùng chung hoặc chia sẻ qua các tệp file: Excel/CSV. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu sẽ thực hiện bằng các dịch vụ dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh.

+ Công bố Danh mục hệ thống thông tin chuyên ngành, danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành, danh mục các dịch vụ chia sẻ dữ liệu, danh mục dữ liệu được chia sẻ dưới dạng tệp tin.

3. Kết nối, khai thác dữ liệu thông qua Nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP) của tỉnh:

Các Sở, ngành thực hiện đánh giá và rà soát dữ liệu theo ngành của mình ở Trung ương, của cơ quan; đề xuất nhu cầu khai thác dữ liệu trong và ngoài tỉnh cung cấp thông tin về Sở Thông tin và Truyền thông để hướng dẫn, thực hiện theo quy định.

4. Đảm bảo an toàn thông tin theo quy định: Các Sở, ngành hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trước tháng 6 năm 2023.

II. UBND các huyện, thành phố:

1. Phối hợp cùng các Sở, ngành trong việc triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành và số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

2. Đề xuất nhu cầu về phân cấp, phân quyền dữ liệu để phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

3. Đảm bảo an toàn thông tin theo quy định: Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn

quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trước tháng 6 năm 2023.

Sở Thông tin và Truyền thông rất mong sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan, đơn vị.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT TT UBND tỉnh Mai Sơn (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Minh Chiêu